

HOÀN THIÊN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

VŨ THỊ THU HUYỀN*

Ưu đãi người có công với cách mạng là chính sách đặc biệt thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", sự tôn vinh và tri ân, đấng vọng của Đảng, Nhà nước đối với những cống hiến của người có công với cách mạng. Những năm qua, mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước còn nhiều khó khăn nhưng các chế độ ưu đãi người có công vẫn luôn được chú trọng, đối tượng hưởng chính sách ưu đãi được mở rộng. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục hoàn thiện, bổ sung chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động "Đến ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" của Đảng và Nhà nước ta.

Từ khóa: Chính sách; pháp luật; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Preferential treatment for people with meritorious services to the revolution is a special policy, expressing the morality "when drinking water, remember its source", honoring the contributions of people with meritorious services to the revolution, giving the Party and the State's preferential treatment for these people. Despite the socio-economic difficulties over the last years, the preferential treatment for people with meritorious services have always been gained attention and the beneficiaries of the policies of preferential treatment have been expanded. Continuously improving and supplementing the policies and legislation on preferential treatment for people with meritorious services will enhance effectiveness of the Party and the State's activities of "gratitude", "when drinking water, remember its source".

Keywords: Policies; legislation; Ordinance on Preferential treatment for people with meritorious services to the revolution.

NGÀY NHẬN: 08/5/2020 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 05/6/2020 NGÀY DUYỆT: 16/7/2020

1. Tổng quan hệ thống chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng

Chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công (NCC) với cách mạng là công cụ quan trọng trong việc quản lý xã hội, không chỉ mang tính chính trị, kinh tế - xã hội mà còn mang tính nhân văn sâu sắc, qua đó thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; giáo dục thế hệ trẻ có ý thức rèn luyện, góp phần xây dựng đất nước, bảo vệ những thành quả mà ông cha đã ra sức giữ gìn.

Chính sách ưu đãi và chăm sóc NCC là chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy ngày 27/7 hằng năm là Ngày Thương binh liệt sĩ. Ngày 16/02/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành Sắc lệnh số 20/SL quy định về "Hưu bổng thương tật, tiền tuất cho thân nhân liệt sĩ", đây là chính sách NCC đầu tiên, sau này được bổ sung bằng Sắc lệnh số 242/SL ngày

* ThS, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

12/10/1948 quy định tiêu chuẩn xác nhận thương binh, truy tặng "tử sĩ" thực hiện chế độ "lương hưu thương tật" đối với các thương binh, chế độ "tiền tuất" đối với gia đình liệt sĩ.

Từ năm 1986 đến nay, trong công cuộc đổi mới đất nước, chính sách, pháp luật về ưu đãi NCC đã được Nhà nước quan tâm, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện nhằm từng bước cải thiện đời sống NCC và thân nhân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đời sống của Nhân dân. Nhà nước đã ban hành rất nhiều chính sách về chế độ ưu đãi, đánh dấu bước chuyển biến quan trọng quyết định đến đời sống của NCC. Đáng chú ý là Nghị định số 236/HĐBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng về bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách về thương binh và xã hội. Cùng với sự chuyển đổi này, việc điều chỉnh bằng pháp luật các mối quan hệ xã hội cũng được thay đổi cho phù hợp với cơ chế mới. Chính sách ưu đãi NCC theo đó cũng được thay đổi, bổ sung cho hợp lý hơn (Quyết định số 79/HĐBT ngày 05/7/1989 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh mức trợ cấp của một số đối tượng hưởng chính sách xã hội; Quyết định số 8/HĐBT ngày 05/01/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh mức trợ cấp của một số đối tượng hưởng chính sách xã hội; Nghị định số 27/CP ngày 23/04/1993 của Chính phủ quy định tạm thời việc điều chỉnh mức lương hưu và mức trợ cấp đối với các đối tượng hưởng chính sách xã hội...).

Những năm cuối của thập kỷ 90 thế kỷ XX, nền kinh tế đã có sự phát triển, những mâu thuẫn xã hội của nền kinh tế thị trường trở nên mạnh mẽ, đòi hỏi Nhà nước phải có sự quan tâm hơn nữa đến chính sách NCC. Ngày 29/8/1994, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành hai văn bản rất quan trọng đối với chính sách NCC, đó là *Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp*

đỡ cách mạng (Pháp lệnh Ưu đãi năm 1994) và Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng". Đây là hai văn bản pháp luật nhằm thể chế hóa *Hiến pháp* năm 1992, đánh dấu sự tiến bộ trong hệ thống chính sách ưu đãi xã hội đối với NCC. Cùng với các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành hai *Pháp lệnh* này đã tạo thành hệ thống pháp luật về ưu đãi NCC.

Sau 10 năm đi vào cuộc sống, *Pháp lệnh Ưu đãi* năm 1994 đã được tham mưu, đề xuất, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước vào các năm 1998, 2000. Năm 2005, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* thay thế *Pháp lệnh Ưu đãi* năm 1994 vì không còn phù hợp với thực tiễn. Tiếp đó, năm 2012, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành *Pháp lệnh* sửa đổi, bổ sung một số điều của *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng*. Ngày 09/4/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 31/2013/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng*. Ngày 15/5/2013, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi NCC với cách mạng và thân nhân.

Như vậy, hành lang pháp lý để thực hiện chính sách ưu đãi NCC đã tương đối đầy đủ. Và suốt hơn 70 năm qua, hệ thống chính sách, pháp luật về ưu đãi NCC đã không ngừng được hoàn thiện để bảo đảm NCC có một cuộc sống tốt, đồng thời, không bỏ sót NCC. Gần đây nhất, Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác NCC với cách mạng khẳng định: "Thực hiện tốt hơn nữa công tác người có công với cách mạng; phấn đấu đến năm 2020, 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú". Đó là phương

hướng, mục tiêu cần tập trung thực hiện chính sách ưu đãi NCC với cách mạng...

Với sự hoàn thiện của hệ thống chính sách, pháp luật về NCC, đối tượng NCC ngày một mở rộng, chế độ ưu đãi ngày một nâng cao gắn liền với sự bảo đảm công bằng và sự đồng thuận của toàn xã hội. Hiện có 4 pháp lệnh, 22 thông tư và thông tư liên tịch, 13 quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến lĩnh vực ưu đãi đối với NCC đang còn hiệu lực thi hành và được tổ chức thực hiện nghiêm túc¹. Nhờ đó, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận NCC với cách mạng đã từng bước hoàn thiện; chế độ đãi ngộ từng bước được mở rộng, mức thụ hưởng ưu đãi được điều chỉnh hợp lý... Nhiều vấn đề bất hợp lý do lịch sử để lại cũng như vấn đề mới nảy sinh trong quá trình chuyển đổi cơ chế và những tồn đọng về chính sách sau chiến tranh, như vấn đề xác nhận liệt sĩ, thương binh; chính sách ưu đãi đối với thanh niên xung phong, những người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; chính sách ưu đãi về giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, cải thiện nhà ở, chế độ trợ cấp đối với một số đối tượng NCC với cách mạng được các cấp, các ngành quan tâm, giải quyết hiệu quả.

Trong hơn 10 năm trở lại đây, việc nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về ưu đãi NCC tiếp tục được quan tâm, chú trọng, đã có khoảng trên 100 văn bản của các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng các nghị quyết, nghị định, thông tư được ban hành, tiếp tục hoàn thiện chính sách ưu đãi NCC.

2. Thực trạng thực hiện chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng

Đến nay, đã có 12 diện đối tượng NCC được quy định tại *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng*, theo đó, điều kiện xem xét xác nhận đã được sửa đổi, bổ sung mở rộng nhằm bảo đảm xác nhận đúng và không bỏ sót đối tượng. Hiện, cả nước đã xác nhận được hơn 9,2 triệu NCC và số NCC đang hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng là gần 1,4

triệu người. Mức chuẩn để xác định trợ cấp ưu đãi NCC đang là 1.515.000 đồng. Tổng kinh phí thực hiện *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* hàng năm khoảng 31.000 tỷ đồng (bao gồm trợ cấp 1 lần, trợ cấp hàng tháng, bảo hiểm y tế, công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ, đền ơn đáp nghĩa...)².

Ngoài chế độ trợ cấp, NCC với cách mạng tùy theo diện đối tượng còn được hưởng một số chế độ ưu đãi khác như: ưu đãi về đất ở, nhà ở; cấp thẻ bảo hiểm y tế; cấp phương tiện trợ giúp, điều dưỡng, phục hồi sức khỏe; giáo dục - đào tạo; tín dụng... Bên cạnh đó, hệ thống cơ sở sự nghiệp nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, thân nhân liệt sĩ và NCC với cách mạng thường xuyên được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, điều dưỡng NCC với cách mạng. Mộ liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ được tu bổ, tôn tạo, nâng cấp và được các cơ sở giáo dục tại địa phương chăm sóc; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ cũng được triển khai đồng bộ và có hiệu quả.

Số liệu thống kê cho thấy, 95,75% số đối tượng NCC đã được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước; 97% NCC có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân nơi cư trú; 100% Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống đều được chăm sóc, phụng dưỡng...

Giai đoạn 2012 - 2018, cả nước đã chi 10.726 tỷ đồng để hỗ trợ cho 85.412 gia đình NCC, làm mới 44.652 căn nhà và sửa chữa 40.760 căn nhà tình nghĩa; tặng 63.523 sổ tiết kiệm cho gia đình chính sách, với tổng số tiền gần 290 tỷ đồng..., góp phần động viên NCC và thân nhân NCC ổn định cuộc sống³.

Công tác giải quyết hồ sơ tồn đọng của các đối tượng chính sách được chú trọng. Theo báo cáo của các địa phương, cả nước có 3.234 trường hợp diện tồn đọng (trong đó đề nghị xác nhận liệt sĩ là 669 trường hợp; đề nghị xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh là 2.565 trường hợp). Với mục tiêu giải quyết căn bản hồ sơ

tôn trọng xác nhận NCC đang lưu trữ tại sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ chỉ huy quân sự, thành phố và Công an tỉnh trở lên, các địa phương đã khẩn trương thực hiện rà soát, thẩm định. Đến nay, đã công nhận trên 2.500 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. Thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ cấp đổi lại *Bảng Tổ quốc ghi công* cho 16.520 trường hợp⁴.

Như vậy, từ khi Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* được ban hành, NCC với cách mạng ngày càng được quan tâm chăm lo về vật chất, tinh thần; được trân trọng, tôn vinh, biết ơn. Thông qua việc thực hiện *Pháp lệnh*, bằng những chính sách, việc làm cụ thể, thiết thực, đời sống của NCC với cách mạng nhìn chung ngày càng ổn định, từng bước cải thiện và cao hơn bình quân ở khu vực dân cư. Chính những điều này đã động viên, khích lệ và tạo động lực để NCC với cách mạng và gia đình họ tiếp tục gìn giữ và phát huy truyền thống cách mạng, không ngừng nỗ lực vươn lên trong xây dựng cuộc sống gia đình, địa phương, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ quê hương... Thông qua quá trình thực hiện *Pháp lệnh*, cùng với các hoạt động thiết thực đã tạo sự lan tỏa, góp phần tác động lớn trong việc giáo dục truyền thống, phát huy nghĩa cử cao đẹp của dân tộc và ý thức trách nhiệm cho các thế hệ, đặc biệt là thế hệ trẻ đối với những hy sinh cống hiến của NCC để đất nước có được như ngày hôm nay.

3. Những bất cập cần khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được, đến nay, việc thực hiện chính sách ưu đãi NCC với cách mạng đang đặt ra các yêu cầu mới, đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện. Thực tiễn thi hành *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* đang bộc lộ một số vướng mắc, bất cập sau đây:

Thứ nhất, đối tượng NCC chưa được làm rõ về điều kiện, tiêu chí mức độ cống hiến, đóng góp, hy sinh; chưa quy định cụ thể điều

kiện, tiêu chuẩn xác nhận người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; chưa có một nhiệm vụ chung thể nào là "NCC với cách mạng".

Do các quy định còn chưa rõ ràng nên thực tiễn thời gian qua, đã có nhiều trường hợp khai man, gian lận, làm giả hồ sơ NCC để "trục lợi" chính sách ưu đãi; những người không đúng đối tượng vẫn được hưởng chính sách, những người đúng đối tượng nhưng lại chưa được giải quyết do thiếu hồ sơ, giấy tờ, gây bức xúc trong dư luận xã hội, phát sinh tình trạng đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Một số quy định của pháp luật đã tạo "kê hở" cho các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi hối lộ, tham nhũng, làm sai, làm giả hồ sơ, vi phạm pháp luật, gây bức xúc trong Nhân dân.

Thứ hai, chưa có quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận là người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; mới chỉ giới hạn trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chưa giải quyết chế độ đối với người bị địch bắt từ sau ngày 30/4/1975 tại chiến tranh biên giới Tây Nam, chiến tranh biên giới phía Bắc, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ... Quy định của *Pháp lệnh* về điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận liệt sĩ, thương binh, bệnh binh trong thời chiến quá hẹp và ngược lại điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận bệnh binh trong thời bình quá rộng, không còn phù hợp với thực tiễn. Do đó, dẫn đến tình trạng thiếu công bằng, chưa hợp lý trong việc công nhận và trong việc thực hiện chính sách ưu đãi NCC.

Thứ ba, một số quy định về chế độ ưu đãi NCC với cách mạng và thân nhân của NCC

chưa bảo đảm cân đối giữa các diện đối tượng, như:

(1) Chưa quy định chế độ bảo hiểm y tế đối với thân nhân của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 còn sống (trong khi đó thân nhân của thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động 61% trở lên đã được hưởng).

(2) Chưa quy định trợ cấp một lần đối với thân nhân của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, NCC giúp đỡ cách mạng được truy tặng hoặc đã chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.

(3) Quy định thân nhân của liệt sĩ có từ 4 liệt sĩ trở lên cũng chỉ được hưởng tối đa 3 định suất tuất là không phù hợp.

Chính sự thiếu công bằng dẫn đến thực trạng khiếu nại, tố cáo tăng, vi phạm pháp luật do làm hồ sơ giả, làm sai lệch hồ sơ để được hưởng lợi, tham nhũng.

Thứ tư, vấn đề huy động nguồn lực thực hiện công tác chăm sóc NCC (tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế, chính sách, huy động nguồn lực xã hội) và phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” những năm gần đây có xu hướng giảm, Nhà nước chưa có chính sách ưu tiên, khuyến khích đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện huy động nguồn lực, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” chưa thực sự phát triển.

Từ những lý do trên, để khắc phục những vướng mắc, bất cập của *Pháp lệnh* hiện hành, việc xây dựng và ban hành *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* (sửa đổi) là cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập và bổ sung những quy định mới cho phù hợp, vừa bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NCC cùng thân nhân, gia đình của

họ, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội đối với NCC, gia đình NCC.

4. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng

Để tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với NCC, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ để hướng dẫn, triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ ưu đãi đối với NCC, theo đó:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về chính sách ưu đãi NCC với cách mạng, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; trên cơ sở đó thể chế hóa thành pháp luật của Nhà nước về chính sách ưu đãi NCC với cách mạng, bảo đảm phù hợp với các quy định của *Hiến pháp* và thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật; góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi NCC với cách mạng.

Hai là, hoàn thiện chính sách, pháp luật về ưu đãi NCC với cách mạng, trước mắt, tập trung nghiên cứu, đề xuất sửa đổi (thay thế) *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* theo hướng toàn diện, đồng bộ; khắc phục được những hạn chế, bất cập hiện nay, vừa kịp thời bổ sung chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới, vừa hạn chế đến mức thấp nhất sự chồng chéo, mâu thuẫn về chế độ, chính sách và cơ chế, chức năng nhiệm vụ của các bộ, ban, ngành trung ương và các cơ quan trong tổ chức thực hiện chính sách.

Mục tiêu quan trọng của tất cả những lần điều chỉnh, sửa đổi chính sách ưu đãi NCC là nhằm bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hơn nữa đời sống NCC bởi chính sách đã ban hành là “tinh” còn tình

hình thực tế, trong đó có điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước là “động”. Nếu chính sách không được điều chỉnh, sửa đổi thì sẽ lạc hậu so với thực tế. Theo đó, việc sửa đổi *Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng* và các chính sách có liên quan cần tập trung vào những nội dung sau:

(1) Sửa đổi, chuẩn hóa các điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận NCC, đặc biệt là điều kiện xác nhận liệt sĩ, thương binh, bệnh binh trong thời bình để bảo đảm cân đối trong tổng thể chung, bảo đảm sự công bằng bình đẳng trong thụ hưởng chính sách giữa các nhóm đối tượng ở từng giai đoạn cách mạng.

(2) Rà soát, cân đối lại các mức trợ cấp, phụ cấp để bảo đảm tương quan với mức độ đóng góp, hy sinh của từng nhóm đối tượng. Nâng cao hơn nữa các mức trợ cấp, đồng thời bổ sung các chính sách còn thiếu, chưa có trong *Pháp lệnh* như: trợ cấp một lần đối với thân nhân Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong kháng chiến, NCC giúp đỡ cách mạng được truy tặng; chế độ bảo hiểm y tế cho thân nhân cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa còn sống; trợ cấp người phục vụ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp mức 1 từ trước ngày 01/9/2012.

(3) Mở rộng điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận liệt sĩ, thương binh trong thời chiến theo hướng thay thế khái niệm “trực tiếp phục vụ chiến đấu” bằng “làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh”; chuẩn hóa điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận bệnh binh trong thời bình; sửa đổi khái niệm “người hoạt động kháng chiến bị chất độc hóa học” thành “người hoạt động kháng chiến có liên quan đến phơi nhiễm, nhiễm với chất độc hóa học”.

(4) Huy động sự tham gia đóng góp tích cực hơn nữa của các tổ chức, cá nhân vào phong trào đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ NCC để cùng với Nhà nước chăm lo tốt đời sống với cách mạng cả về vật chất và tinh thần.

(5) Tăng cường cơ chế, chính sách hỗ trợ gia đình NCC tự vươn lên phát triển kinh tế gia đình, góp phần xây dựng quê hương đất nước như: hỗ trợ vốn ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề, ưu tiên trong tuyển sinh, tuyển dụng.

Bà là, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác chăm sóc NCC. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sự phối hợp hiệu quả giữa các bộ, ban, ngành trung ương và địa phương trong thực hiện công tác NCC với cách mạng; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách đối với NCC với cách mạng.

Kết hợp việc bố trí tăng ngân sách nhà nước với đẩy mạnh huy động, đa dạng hóa các nguồn lực xã hội đối với công tác NCC với cách mạng; gắn trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện chính sách ưu đãi NCC với cách mạng □

Chú thích:

1. *Bảo đảm tốt chính sách cho người có công, tạo tiền lực chính trị, tinh thần trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân.* <http://dientudacam.vn>, ngày 18/02/2020.
- 2, 3. *Báo cáo tại Hội nghị góp ý dự án Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi) do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức,* ngày 08/7/2019.
4. *Thực hiện tốt hơn nữa chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng.* <http://yenbai.gov.vn>, ngày 01/8/2019.

Tài liệu tham khảo:

1. *Nghị định số 236/HDBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng về bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách về thương binh và xã hội*
2. *Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.*
3. *Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng.*